

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 841/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

Ông Trương Phạm N Đ, sinh năm 1986;

Bà Huỳnh Thị Bảo N, sinh năm 1993;

Cùng địa chỉ: 66/22/27 Trần Văn Q, Phường A, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 122 ngày 15/6/2019 của Ủy ban nhân dân Phường A, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh thì quan hệ hôn nhân giữa ông Trương Phạm N Đ và bà Huỳnh Thị Bảo N là hợp pháp, phù hợp với Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Phạm N Đ và bà Huỳnh Thị Bảo N cùng trình bày: Ông bà tự nguyện chung sống vào năm 2019, có tổ chức lễ cưới và Đ ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường A, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 122 ngày 15/6/2019. Trong quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn, bất đồng về quan điểm, hai vợ chồng không thông nhất được chỗ ở chung, không hòa thuận, không còn tình cảm. Nay, ông bà nhận thấy cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản chung: Không có.

[5] Về nợ chung: Không có.

[6] Xét thấy, yêu cầu thuận tình ly hôn của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên Tòa án công nhận.

[7] Về lệ phí Tòa án: Ông Trương Phạm N Đ và bà Huỳnh Thị Bảo N cùng chịu 300.000 đồng lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự giữa:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Phạm N Đ và bà Huỳnh Thị Bảo N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

**2.** Lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do ông Trương Phạm N Đ và bà Huỳnh Thị Bảo N chịu được căn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí ông, bà đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số AA/2021/0031983 ngày 26/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự
- VKSND Q.Tân Bình;
- Chi cục THADS Q. Tân Bình;
- UBND Phường A, Q. Tân Bình;
- Lưu.

### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hải Sâm**